

Bản án số: 27/2023/HS-ST  
Ngày: 25 - 5 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Tứ Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Văn Dũng và ông Lữ Văn Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

**Đoàn Trường Đ**, sinh ngày 27 tháng 4 năm 1993 tại A, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Đức H và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 10 tháng 11 năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số: 16/2021/HS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021. Tại Bản án phúc thẩm số 04/2023/HS-PT ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã hủy Bản án số: 16/2021/HS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai để điều tra lại, đến nay vụ án chưa được xét xử; bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang vào ngày 02 tháng 11 năm 2022, sau đó bị tạm giữ đến ngày 11 tháng 11 năm 2022 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Phạm Thị Xuân N, sinh năm: 1987; địa chỉ: Tổ A, phường A, thị xã A, Gia Lai; vắng mặt.

2. Dương Thái B, sinh năm: 2000; địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

3. Nguyễn Thị L, sinh năm: 1968; địa chỉ: Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

4. Trương Thành L1, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ C, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

5. Trần Phương B1, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ C, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 02 tháng 11 năm 2022, Đoàn Trường Định ngồi uống cà phê gần Trường trung học cơ sở L2 thuộc Tổ C, phường A, thị xã A thì có người tên M (không xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0384666681 gọi vào điện thoại của Đ số thuê bao 0398866059 nói: "có chỗ nào lấy đồ (ma túy) không, lấy giúp em 2.400.000đ góc tư "khay" và một viên "kẹo" đem lên khách sạn H2 anh em mình cùng sử dụng, tiền để em trả". Nghe vậy, Đ trả lời: "để anh gọi thử". Đ điện thoại gọi cho một người thanh niên có tên thường gọi là "Định con", số điện thoại 0865025579 (không xác định được nhân thân, lai lịch) ở huyện Đ, tỉnh Gia Lai hỏi: "Có đồ không để cho mình một góc tư (ma túy dạng khay) và 01 (một) viên kẹo", Đ con trả lời "không có, để hỏi thằng em thử". Khoảng 10 phút sau, một nam thanh niên, Đ không biết tên, địa chỉ, không xác định nhân thân, lai lịch dùng số điện thoại 0966589159 gọi điện cho Đ1 Trường Định nói: "Lên bờ kè Sông Ba phía sau Nhà hàng G lấy ma túy bỏ trong gói thuốc con ó để sát mép đường bê tông". Nghe điện thoại xong, Đ điều khiển xe mô tô biển số 81F8 - 9527 đến địa điểm đã hẹn để lấy ma túy. Đến nơi, Đ thấy vỏ gói thuốc lá con ó để sát lề đường, Đ cầm lên mở ra xem thấy bên trong có một khẩu trang y tế màu trắng cuộn tròn, bên trong có ma túy (khay và kẹo). Đ cuộn khẩu trang lại, nhét vào sau mặt nạ xe mô tô rồi điều khiển xe đến khách sạn H2 để sử dụng ma túy cùng với M. Khi Đ vừa dừng xe tại trước khách sạn H2, chuẩn bị vào khách sạn thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A kiểm tra, phát hiện số ma túy Đ cất giấu trong xe mô tô biển số 81F8 – 9527. Khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A thu giữ các đồ vật của Đoàn Trường Định gồm:

- 01 (một) bì ni lon bên trong có chứa 01 gói nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể, 01 viên nén và 02 phần của viên nén. Tất cả được niêm phong theo quy định.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVOY21, số sim 0398866059, số IMEI 1: 861428053922937.

- 01 (một) xe mô tô mang biển số 81F8- 9527, nhãn hiệu WORLD, loại xe nữ, số máy FMG310735786, số khung CGLOY0735786.

Khám xét nơi ở của Đoàn Trường Đ thu giữ: 01 (một) bì nylon có bám dính chất màu trắng dạng tinh thể.

Tại Kết luận giám định số: 773/KL-KTHS ngày 11/11/2022 của Phòng K Công an tỉnh G kết luận:

- 03 (ba) cục (phần viên nén) màu nâu trong 01 (một) bì nylon trong công văn gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4683 gam.

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nylon trong bì công văn ghi “01”, niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine khối lượng 0,9626 gam.

- Chất màu trắng dạng bột bám dính trong 01 (một) gói nylon trong bì công văn ghi “02”, niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine do mẫu ít không cân được khối lượng.

Tại Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Đoàn Trường Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Trường Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Trường Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: Chất màu trắng dạng tinh thể (loại Ketamine) trong 01 (một) gói nylon còn lại sau giám định có khối lượng 0,8619 gam; 0,3975 gam phần còn lại 03 (ba) cục màu nâu và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “01” và “Số 773/PC09, ngày 11 tháng 11 năm 2022”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI \* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T, Hoàng Ngọc B2 và Phan Xuân H1; 01 (một) gói nylon và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “02” và “Số 773/PC09, ngày 11 tháng 11 năm 2022”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K, nội

dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI \* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T, Hoàng Ngọc B2 và Phan Xuân H1; 01 (một) sim điện thoại có số thuê bao 0398866059 trong chiếc điện thoại di động hiệu VIVOY21, số IMEI 1: 861428053922937.

- Đề nghị tịch sung sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVOY21, số IMEI 1: 861428053922937.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Trường Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào tối ngày 02 tháng 11 năm 2022, Đoàn Trường Định mua 03 (ba) cục ma túy, loại MDMA có khối lượng 0,4683 gam và 01 (một) gói ma túy, loại Ketamine có khối lượng 0,9626 gam của một người không rõ lai lịch, địa chỉ, sau đó giấu sau mặt nạ xe mô tô rồi điều khiển xe đến khách sạn H2 thuộc Tổ C, phường T, thị xã A để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A phát hiện và bắt quả tang. Do đó, đã đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Đoàn Trường Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy loại MDMA và Ketamine mà tổng khối lượng dưới 05 gam nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Trường Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về thời hạn chấp hành hình phạt tù: Theo Quyết định tạm giữ số 35/QĐ-CQĐT-ĐCSKT-MT ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A thì thời hạn tạm giữ tính từ ngày 03 tháng 11 năm 2022, nhưng do bị cáo đã bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang vào ngày 02 tháng 11 năm 2022, nên thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (là ngày 02/11/2022) để đảm bảo quyền lợi của bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Đoàn Trường Đ là lao động làm nông, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng gồm: Chất màu trắng dạng tinh thể (loại Ketamine) trong 01 (một) gói nilon còn lại sau giám định có khối lượng 0,8619 gam; 0,3975 gam phần còn lại 03 (ba) cục màu nâu và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “01” và “Số 773/PC09, ngày 11 tháng 11 năm 2022” và , tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI \* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T, Hoàng Ngọc B2 và Phan Xuân H1; 01 (một) gói nilon và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “02” và “Số 773/PC09, ngày 11 tháng 11 năm 2022”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI \* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T, Hoàng Ngọc B2 và Phan Xuân H1 ; 01 (một) sim điện thoại có số thuê bao 0398866059 trong chiếc điện thoại di động hiệu VIVOY21, số IMEI 1: 861428053922937. Xét thấy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVOY21, số IMEI 1: 861428053922937, bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 81F8- 9527 là của ông Trần Đình Đ2, trú tại Tổ H, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Ông Trần Đình Đ2 giao chiếc xe này cho Đoàn Trường Đ là để đi mua củ mì tươi. Việc Đoàn Trường Đ sử dụng chiếc xe mô tô biển số 81F8- 9527 để đi mua ma túy ông Trần Đình Đ2 không

biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã trả lại chiếc này cho ông Trần Đình Đ2 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 299, khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Trường Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Đoàn Trường Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tính từ ngày bị bắt, là ngày 02 tháng 11 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Chất màu trắng dạng tinh thể (loại Ketamine) trong 01 (một) gói nilon còn lại sau giám định có khối lượng 0,8619 gam; 0,3975 gam phần còn lại 03 (ba) cục màu nâu và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “01” và “Số 773/PC09, ngày 11 tháng 11 năm 2022”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI \* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T, Hoàng Ngọc B2 và Phan Xuân H1.

+ 01 (một) gói nilon và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) bì công văn, có đặc điểm: mặt trước ghi “02” và “Số 773/PC09, ngày 11 tháng 11 năm 2022”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng K, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI \* PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T, Hoàng Ngọc B2 và Phan Xuân H1.

+ 01 (một) sim điện thoại có số thuê bao 0398866059 trong chiếc điện thoại di động hiệu VIVOY21, số IMEI 1: 861428053922937.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVOY21, số IMEI 1: 861428053922937.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đoàn Trường Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (25/5/2023), bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Tứ Hải**